

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 03/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Văn Huệ C, sinh năm 1958; nơi cư trú: Số nhà 31, phường C, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1977; nơi đăng ký thường trú: Số nhà 31, phường C, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện nay: Số nhà 62, đường T, phường Đ, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn giữa các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đã được ghi trong biên bản.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Văn Huệ C, sinh năm 1958 và ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1977 (Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 09, ngày 28/01/1999).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: Bà Văn Huệ C được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm. Bà C tự nguyện nộp phần tiền án phí sơ thẩm của ông Nguyễn Hữu T 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng); ông Nguyễn Hữu T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV-Vĩnh Long;
- Phòng THADS KV-Vĩnh Long;
- UBND phường Đ, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Thanh Hồng